

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 26-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hồng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Minh Tấn;

Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Mơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 273/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Thị N; tên gọi khác: không; sinh năm 1963, tại Hoài Ân, Bình Định; nơi cư trú: thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương C (chết); con bà: Trần Thị H (chết); chồng: Nguyễn Ngọc N (chết); có 03 con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1963;

Nơi cư trú: KP T, TT Tăng Bạt Hổ, Hoài Ân, Bình Định; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Thôn T, Ân Thạnh, Hoài Ân, Bình Định, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh C, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: KP T, TT Tăng Bạt Hổ, Hoài Ân, Bình Định; vắng mặt.

2. Bà Trần Thị Th sinh năm 1966;

Nơi cư trú: KP C, TT Tăng Bạt Hổ, Hoài Ân, Bình Định; vắng mặt.

3. Bà Huỳnh Thị A, sinh năm 1973;

Nơi cư trú: KP T, TT Tăng Bạt Hổ, Hoài Ân, Bình Định; vắng mặt.

4. Bà Trần Thị Ánh T, sinh năm 1961;

Nơi cư trú: KP T, TT Tăng Bạt Hổ, Hoài Ân, Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 17/12/2021, Trương Thị N điều khiển xe mô tô BKS 77K1-248.95 đến quán cà phê “Gió Đại Ngàn” thuộc khu phố T, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân uống nước cùng với Trần Thị Th và Huỳnh Thị A. Trong lúc ngồi uống nước thì Nguyễn Thị Tường V gọi điện thoại cho Trương Thị N mượn xe đi công việc; đồng thời, N chỉ địa điểm cho V đến lấy. Sau đó, Nguyễn Thị Ng điều khiển xe mô tô BKS 77K1-074.74 đến ngồi uống nước cùng Nguyễn Thị Thanh C tại quán cà phê “Gió Đại Ngàn”. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, giữa Trương Thị N và Nguyễn Thị Ng xảy ra mâu thuẫn, cãi vã dẫn đến xô xát về việc Ng mượn N số tiền 10.000.000 đồng nhưng chưa trả. N đến vị trí xe mô tô BKS 77K1-074.74 nói “Bà không trả tiền cho tôi, tôi siết xe bà” và định dắt xe đi. Thấy vậy, Trần Thị Ánh T và Trần Thị Th can ngăn, không cho N dắt xe đi, N tiếp tục cãi vã to tiếng với Ng. Sau đó, Nguyễn Thị Tường V được Trần Trọng Ng chở đến quán “Gió Đại Ngàn” để mượn xe mô tô BKS 77K1-248.95 của Trương Thị N. Khi đến quán, V thấy giữa Trương Thị N và Nguyễn Thị Ng đang cãi nhau thì V cũng to tiếng, chửi Ng việc mượn tiền chưa trả. Lúc này, N lấy xe mô tô BKS 77K1-074.74 điều khiển ra trước quán thì nghe Ng nói trong cốp xe có tiền và vàng nên N dừng xe lại, mở cốp xe ra kiểm tra nhưng không thấy có tài sản gì, rồi tiếp tục điều khiển xe về hướng xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân. Đến ngày 22/12/2021, Trương Thị N điều khiển xe mô tô BKS 77K1-074.74 đến nhà trả lại nhưng Nguyễn Thị Ng không chấp nhận. Đồng thời, báo cáo Công an thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân xử lý theo quy định.

Ngày 22/12/2021, Nguyễn Thị Ng có đơn không yêu cầu và đơn xin từ chối giám định thương tích do thương tích nhẹ, không nhập viện điều trị.

Tang vật tạm giữ: 01 xe mô tô BKS 77K1-074.74, nhãn hiệu Honda; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Ng.

Ngày 27/01/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoài Ân, kết luận: 01 xe mô tô BKS 77K1-074.74, nhãn hiệu Honda có giá trị là 8.000.000 đồng.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Ng đã nhận lại tài sản tạm giữ.

Bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSHA ngày 29/9/2022 của VKSND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Trương Thị N về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra bị cáo Trương Thị N đã thừa nhận phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” và tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thị N có mức án từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Không.

- Về dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Ng đã nhận lại tài sản tạm giữ; bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Bị hại Nguyễn Thị Ng nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện VKSND huyện Hoài Ân, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo Trương Thị N không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Ân, Điều tra viên, VKSND huyện Hoài Ân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng Nguyễn Thị Thanh C, Trần Thị Th, Huỳnh Thị A, Trần Thị Ánh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra, truy tố đã có lời khai đầy đủ. Việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại quán cà phê “Gió Đại Ngàn” thuộc khu phố Du Tụ, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, xuất phát từ việc Nguyễn Thị Ng nợ số tiền 10.000.000 đồng của Trương Thị N nhưng không trả, giữa Trương Thị N và Nguyễn Thị Ng đã xảy ra mâu thuẫn, xô xát. Sau đó, Trương Thị N đã có hành vi chiếm đoạt xe mô tô BKS 77K1-074.74 của Nguyễn Thị Ng có giá trị là 8.000.000 đồng. Do đó, hành vi của Trương Thị N đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Nên, cần phải xử mức án nghiêm khắc để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt cho xã hội và làm gương cho những người khác. Nhưng xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Mặt khác, xét thấy bị cáo từ trước đến nay không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án

treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Ng đã nhận lại tài sản tạm giữ; không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô BKS 77K1-074.74, nhãn hiệu Honda cho bị hại Nguyễn Thị Ng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi gọi điện thoại cho Trương Thị N của Nguyễn Thị Tường V hỏi mượn xe mô tô, V hoàn toàn không biết việc N gặp Nguyễn Thị Ng. Đồng thời, V cũng không có hành động để kích động, xúi giục hoặc hỗ trợ để chiếm đoạt xe mô tô BKS 77K1-074.74. Do đó, Nguyễn Thị Tường V không đồng phạm trong vụ án này.

- Đối với hành vi của Trương Thị N dùng tay xô xát, gây thương tích cho Nguyễn Thị Ng. Tuy nhiên, Nghĩa bị thương tích nhẹ, không nhập viện điều trị, có đơn không yêu cầu và từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với việc Nguyễn Thị Ng cho rằng Trương Thị N cho vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 2.000.000 đồng/tháng và đã trả cho N số tiền lãi là 14.000.000 đồng. Tuy nhiên, không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh và Trương Thị N cũng không thừa nhận việc tính lãi suất cho vay; đồng thời, việc Nguyễn Thị Ng nợ tiền là giao dịch dân sự nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là phù hợp.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thị N phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Trương Thị N 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 26/10/2022.

2.1. Giao bị cáo Trương Thị N cho Ủy ban nhân dân xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2.2. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Trương Thị N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hoài Ân;
- Cơ quan THAHS CA huyện Hoài Ân;
- Chi cục THADS huyện Hoài Ân;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hồng Nam